TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **45**/QĐ – TA	*Thống Nhất, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: **Ông Phan Ngọc Thành**

2. Thư ký phiên họp: **Ông Nguyễn Thành Hải –** Thư ký

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai - ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 08/2017/QĐ – TA ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với:

Họ và tên: **Chắng A B** Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 09 tháng 5 năm 1987

Dân tộc: Hoa

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 06/12

Nguyên quán: Trung Quốc

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: không có nơi ở ổn định.

Tiền án: không

Tiền sự: không

Con ông: Chắng A S - 1938 và bà: Hồ A M - 1952

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* **Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T.** (Do anh **Nguyễn Bằng Lương** – Chức vụ: Chuyên viên, đại diện theo ủy quyền)

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T:* Bà **Lê Thị Hằng** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của Chắng A B như sau:

Chắng A B đăng ký hộ khẩu thường trú tại Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai; không có nơi cư trú ổn định. Chắng A B nghiện ma túy từ năm 2014 và thường xuyên sử dụng ma túy, loại ma túy thường sử dụng là Heroin.

Ngày 09/8/2017, Công an xã X kiểm tra và mời Chắng A B về trụ sở UBND xã làm việc. Bước đầu, đối tượng khai nhận vào ngày 08/8/2017 có sử dụng chất ma túy tại lô cao su, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Cùng ngày 09/8/2017, Công an xã đã đưa đối tượng đến trạm y tế xã X để xét nghiệm và xác định đối tượng B nghiện ma túy nên đã đề nghị lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Qua xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của Chắng A B xác định: Đối tượng B sử dụng trái phép chất ma túy và thường xuyên bỏ địa phương đi, không có nơi cư trú ổn định.

Công an xã X đã ban hành Thông báo số: 04/TB – CAX ngày 09/8/2017 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Phòng tư pháp huyện T có Công văn số: 324/PTP ngày 22 tháng 8 năm 2017 về việc kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chắng A B.

Tại công văn đề nghị số: 317/LĐTBXH ngày 28 tháng 8 năm 2017, phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện T đề nghị đưa đối tượng Chắng A B vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, thời gian đề nghị là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chắng A B với thời gian áp dụng là 24 (hai mươi bốn) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai - ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của người bị đề nghị về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị: người bị đề nghị thừa nhận nghiện ma túy từ năm 2014, việc phòng Lao động – Thương binh và xã hội đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như trên là đúng, tuy nhiên đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ mức thời hạn áp dụng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý đến

khi mở phiên họp, và tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

* Về tố tụng: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện T lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, 8, 9, 10, 12 Nghị định 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

* Về nội dung đề nghị: Theo các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ, lời thừa nhận của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận Chắng A B đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù bản thân Huyền chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn nhưng lại không có nơi cư trú ổn định. Do đó hành vi của Chắng A B đã đủ yếu tố để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hành vi của Chắng A B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Chắng A B là người đã thành niên nhưng không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần và là nguyên nhân của các tội phạm khác, do đó Nhà nước nghiêm cấm sử dụng trái phép chất ma túy và ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý. Bản thân B biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của hành vi vi phạm hành chính của người bị đề nghị thì thấy: Tại buổi họp xét, B tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; B không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hành chính.

Về ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp là phù hợp với nhận định trên nên cần chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chắng A B. Xét thấy về

mức thời hạn áp dụng 24 (hai mươi bốn) tháng là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi vi phạm hành chính của B.

Ý kiến của người bị đề nghị, nhất trí với đề nghị và không có ý kiến gì khác.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Chắng A B.**

2. Thời gian chấp hành của Chắng A B **tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, số 70 ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai là 24 (hai mươi bốn) tháng** kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 09/8/2017)

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị đến Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai để xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Đối tượng Chắng A B, Phòng lao động – Thương binh và xã hội huyện T; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là cá nhân, Cơ quan thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐTBXH huyện T;
- VKS nhân dân huyện T;
- UBND xã X;
- Công an huyện T;
- Cơ sở điều trị ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Ngọc Thành